

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP BĐLV; Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường Trần Quang K, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành Phố Hà Nội; Địa chỉ nhận thông báo: Số 72 Quốc Lộ 9, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Công H - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm giám sát kinh doanh và ông Hoàng Lê Công L – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Hướng Hóa - Ngân hàng TMCP BĐLV (Theo Quyết định ủy quyền số 544A/2023/QĐ-LPB.QTR ngày 15/5/2023).

Bị đơn: Bà Trương Thị T; Sinh năm 1981 và ông Nguyễn Đức S; Sinh năm 1975; Cùng địa chỉ: Khóm TK, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Trương Thị T và ông Nguyễn Đức S có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP BĐLV số tiền nợ vay tính đến ngày 31/5/2023 là: Nợ gốc: 34.673.202 đồng; nợ lãi từ ngày 25/3/2021 đến ngày 31/5/2023 là 8.992.502 đồng, tổng cộng: 43.665.704 đồng (Trong đó bà Trương Thị T phải trả số tiền 21.832.852 đồng, ông Nguyễn Đức S phải trả số tiền 21.832.852 đồng). Số nợ trên phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số HĐTD53D20200064 ngày 27/3/2020 giữa Ngân hàng TMCP BĐLV với bà Trương Thị T và ông Nguyễn Đức S.

Kể từ ngày 01/06/2023, bà Trương Thị T và ông Nguyễn Đức S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản

nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí:

Bà Trương Thị T và ông Nguyễn Đức S thỏa thuận chịu 1.091.642 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm (mỗi người phải chịu 545.821 đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP BDLV số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.148.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000358 ngày 22/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện H.Hóa;
- Chi cục THADS huyện H.Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Huy